

CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ BÍ SÔ NI TỶ NẠI DA

QUYỂN 18

Học Xứ Thứ Chín Mười Tám: **BIẾT NI Ở NHÀ BẠCH Y TRƯỚC, MÌNH ĐẾN SAU LẠI BẢO HỘ ĐI**

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó có nhiều Bí-sô ni du hành trong nhân gian đến một thôn xóm thì trời tối nên tìm chỗ nghỉ lại đêm, có một trưởng giả cho các ni ở lại nghỉ đêm. Thổ-la-Nan-đà đến sau cũng tìm chỗ nghỉ lại đêm, người trong thôn chỉ đến nhà trưởng giả, đến nơi Thổ-la-Nan-đà liền chen vào trước các ni xin chỗ nghỉ, các ni nói: “Chỗ này chật hẹp không thể chứa thêm người được”, Thổ-la-Nan-đà nói: “Tùy nghỉ thì được”, các ni nghe rồi liền ngồi xếp chân lại cho Thổ-la-Nan-đà cùng ở. Lúc đó Thổ-la-Nan-đà liền dùng tay chân xô đẩy các ni tới ở trước, các ni này nói: “Tại sao cô lại bức bách nhau như thế”, Thổ-la-Nan-đà nói: “Nếu không ở được thì tùy ý đi chỗ khác”, các ni này thấy Thổ-la-Nan-đà khỏe mạnh, nếu cùng hơn thua e gặp mạng nạn nên đồng loạt đứng dậy bỏ đi. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni biết Bí-sô ni đến ở trước trong nhà bạch y, mình đến sau lại bảo hộ đi thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương tợ như trên.

Học Xứ Thứ Chín Mười Chín: **ĐỆ TỬ CÓ BỆNH KHÔNG CHĂM SÓC**

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà bệnh, đệ tử thân và đệ tử y chỉ đều chăm sóc hầu hạ cho đến khi lành bệnh. Thời gian sau các đệ tử bệnh, Thổ-la-Nan-đà lại không chăm sóc, bỏ mặc nên ở chỗ người bệnh bữa bãi đồ bất tịnh. Sau khi biết được

người bịnh là đệ tử của Thổ-la-Nan-đà, các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni đối với đệ tử thân và đệ tử y chỉ thấy có bịnh mà không chăm sóc chu đáo thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Nếu lại có Bí-sô ni là chỉ cho Thổ-la-Nan-đà hoặc có ni khác giống như vậy. Đệ tử thân là người mà mình đã cho thọ cụ giới. Đệ tử y chỉ là người nương ở với mình. Tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm: **HAI NI NẪM CHUNG MỘT GIƯỜNG**

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó có một ni tên là Ác-ái và Thượng-ái cùng nằm chung một giường như nam và nữ cùng nhau vui đùa. Thời gian sau một cô bỗng có thai, đủ ngày tháng sanh ra một cục thịt không có các căn và tay chân nên các ni đuổi ra khỏi chùa. Các ni đem việc này bạch Phật, Phật nói: “Chưa nên đuổi, hãy xem xét kỹ rồi đuổi. Nên đem cục thịt này để dưới ánh nắng mặt trời giữa trưa, nếu nó bị tiêu hóa thì không phải là thai; nếu nó không tiêu mới thật là thai”. Các ni vâng lời Phật dạy, đem cục thịt đó để dưới ánh nắng mặt trời giữa trưa thì nó tiêu mất. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni, hai người nằm chung một giường thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Sau đó có nhiều Bí-sô ni đi du hành gặp trời tối xin nghỉ lại đêm ở nhà một trưởng giả, trưởng giả chỉ cho họ nằm nghỉ chung trên một cái giường lớn, nhưng chỉ có một cô nằm còn các cô khác lại đòi thêm giường khác, trưởng giả nói: “Trong nhà đông người không có giường dư cho các Thánh giả, sao các vị không nằm chung một giường?”, các ni nói là Thế tôn không cho. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật nói: “Nếu được một cái giường lớn thì các ni được nằm chung, nên lấy y ngăn cách, hệ niệm nằm ngủ, không được chạm nhau. Giường nhỏ mà có ngăn cách cũng được nằm ngủ chung.”

Nhiếp Tụng Mười Một:

*Hai an cư, khủng bố,
Thiên tự, chưa đủ tuổi,
Nuôi chúng, người có chồng,
Tặng chửa cho vô hạn.*

Học Xứ Thứ Một Trăm Lễ Một: AN CƯ CHƯA TỰ TỰ
MÀ DU HÀNH

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà hạ an cư nơi thành Thất-la-phiệt, chưa làm lễ Tùy ý mà vội du hành trong nhân gian. Các ngoại đạo, Bà-la-môn, trưởng giả, cư sĩ đều chê trách: “Cô ni này không thích xuất gia, mùa mưa các côn trùng đâu đâu cũng có mà lại du hành, đập chúng tổn hại vô cùng. Loài chim nhỏ khi mùa mưa đến còn ẩn mình trong tổ, sa môn nữ này không có từ bi lại du hành làm tổn thương các loài hàm thức, ai lại khởi tâm cung kính cúng dường nữa chứ”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni, hạ an cư chưa làm lễ Tùy ý mà du hành trong nhân gian thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Hạ an cư là tiền an cư hay hậu an cư. Chưa làm lễ Tùy ý là chưa tự tứ. Tướng phạm như trên, không phạm là một trong tám nạn xảy đến.

Học Xứ Thứ Một Trăm Lễ Hai: AN CƯ XONG KHÔNG DU HÀNH

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó các Bí-sô ni an cư xong muốn du hành trong nhân gian, hỏi Thổ-la-Nan-đà có đi không, Thổ-la-Nan-đà nói: “Tôi cần gì phải đi”, các ni nói: “Phật dạy an cư xong nên đi”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni, an cư xong mà không rời khỏi chỗ đó để du hành thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tướng tội như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Lễ Ba: BIẾT CÓ KHỦNG BỐ
MÀ DU HÀNH

Duyên khởi tại thành Vương-xá, lúc đó vua Vị-sanh-oán có oán thù với thành Quảng-nghiêm, muốn dẫn binh thảo phạt nên nhà vua cho đánh trống thông báo cho dân chúng biết: “Ai ở trong ranh giới nước ta mà đến thành Quảng-nghiêm thì sẽ bị chém đầu”. Ở các chỗ hiểm yếu nhà vua đều cho quân canh giữ, nếu bắt được ai trái lệnh thì y pháp xử trị. Lúc đó có nhiều Bí-sô ni từ thành Vương-xá muốn đến thành Quảng-nghiêm, trên đường đi gặp giặc nên hoảng sợ kêu lớn, quân canh giữ

biên phòng nghe tiếng kêu cứu liền chạy đến, giặc thấy quân của nhà vua vội bỏ chạy, quân canh nói: “Các Thánh giả há không nghe nhà vua thông báo ai đi đến thành Quảng-nghiêm sẽ bị chém đầu hay sao, nếu chúng tôi không phòng thủ nơi đây thì các Thánh giả há không bị giặc bắt rồi hay sao?”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu Bí-sô ni biết trong vương quốc có giặc khủng bố mà du hành thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương tội như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Lẻ Bốn: **BIẾT CÓ CỌP SÓI SỬ TỬ
MÀ DU HÀNH**

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó có nhiều Bí-sô ni du hành trên đường hẻo lánh, phần nhiều gặp nguy hiểm về cọp, sói, sư tử nên bị người thế gian chê trách... Phật chế học xứ này như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni biết chỗ đó có cọp, sói, sư tử khủng bố mà còn du hành thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương tội như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Lẻ Năm: **ĐẾN THIÊN TỰ LUẬN NGHỊ**

Duyên khởi ở thành Vương-xá, lúc đó Thổ-la-Nan-đà du hành đến trong thiên tự và chỗ ngoại đạo cùng họ luận nghị đến trời tối mới trở về chùa rồi bảo các ni đấm bóp để bớt đau nhức, các ni hỏi nguyên do, Thổ-la-Nan-đà nói: “Tôi đến trong thiên tự và chỗ ngoại đạo cùng họ luận nghị”, các ni nói: “Thánh giả đến trong thiên tự và chỗ ngoại đạo luận nghị với họ như vậy có hợp lý hay không?”, đáp: “Hợp hay không hợp thì tôi cũng đã đến rồi”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni đến trong thiên tự luận nghị thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Thiên tự là chỗ thờ thiên thần. Luận nghị là nạn vấn. Tương tội như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Lẻ Sáu: **CHƯA ĐỦ TUỔI MÀ CHO NGƯỜI
XUẤT GIA VÀ THỌ CỤ TỨC GIỚI**

Duyên khởi ở thành Thất-la-phiệt, lúc đó có các Bí-sô chưa đủ

mười tuổi hạ mà cho người khác xuất gia và thọ cụ túc giới, các Bí-sô ni cũng vậy cho nên chúng mười hai Bí-sô có môn đồ rất đông. Họ đến chỗ Lục chúng, Lục chúng hỏi: “Các cô có rất đông đồ chúng vậy quanh phải không?”, đáp: “Các Thánh giả cho người khác xuất gia và thọ cụ túc giới được thì chúng tôi cũng được cho”, Lục chúng nói: “Các cô cùng chúng tôi không có khác nhau phải không?”, đáp là không khác. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni chưa đủ mười hai tuổi hạ mà cho người khác xuất gia và thọ giới cụ túc thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Cho xuất gia là cho thọ học xứ của cầu tịch. Cho thọ giới cụ túc là Bạch-tứ-yết-ma. Tương tội như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Lẻ Bảy: VỘI NUÔI ĐỆ TỬ

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thế tôn chế Bí-sô ni đủ mười hai tuổi hạ mới được cho người khác xuất gia và cho thọ giới cụ túc, tuy đủ mười hai tuổi hạ nhưng ngu si không biết phân biệt, cũng không hiểu rõ ràng mà cho người khác xuất gia và cho thọ giới cụ túc tức là tự mình chưa điều phục mà muốn điều phục người khác; tự mình chưa tịch tĩnh mà muốn làm cho người khác tịch tĩnh; tự mình chưa siêu thoát mà muốn làm cho người khác siêu thoát; tự mình chưa cứu được mà muốn cứu người khác... là không có lý đó. Lúc đó có nhiều Bí-sô thật không có đức mà vội độ đệ tử, các ni bạch Phật, Phật nói: “Nếu ni nào có khả năng dạy bảo đệ tử thì nên thao tăng già xin, Tăng già sẽ tác pháp yết ma cho nuôi chúng với điều kiện ni này phải đủ mười hai hạ hay hơn mười hai hạ. Vị ni đó kính lễ Tăng rồi đến trước vị Thượng tọa ni quỳ gối chấp tay bạch rằng: Đại đức Tăng già lắng nghe, tôi Bí-sô ni tên _ đã đủ mười hai hạ có thể nuôi dạy đệ tử, nay theo Tăng già ni xin yết ma nuôi chúng. Xin thương xót. (3 lần)

Ni tăng sai một Bí-sô ni tác bạch yết ma như sau:

Đại đức ni Tăng lắng nghe, Bí-sô ni này tên _ đã đủ mười hai hạ muốn nuôi môn đồ, nay theo Ni tăng xin yết ma nuôi chúng. Nếu Ni tăng đúng thời đến nghe, Ni tăng nên chấp thuận, nay Ni tăng tác yết ma cho Bí-sô ni tên _ đã đủ mười hai hạ được nuôi chúng. Bạch như thế.

Đại đức Ni Tăng lắng nghe, Bí-sô ni này tên ___ đã đủ mười hai hạ muốn nuôi môn đồ, nay theo Ni tăng xin yết ma nuôi chúng. Nay Ni

tăng tác yết ma cho Bí-sô ni tên _đã đủ mười hai hạ được nuôi chúng. Các cụ thọ nào chấp thuận cho Bí-sô ni tên _đã đủ mười hai hạ được nuôi môn đồ thì im lặng, ai không chấp thuận thì nói. Ni tăng cho chấp thuận cho Bí-sô ni tên _đã đủ mười hai hạ được nuôi môn đồ rồi. Ni tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

Sau đó Thổ-la-Nan-đà chưa được Tăng tác yết ma cho nuôi chúng mà tự tiện cho người xuất gia và cho thọ giới cụ túc. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni, Tăng già chưa tác yết ma cho nuôi chúng mà vội nuôi đệ tử thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Lễ Tám: **BIẾT NGƯỜI NỮ ĐÃ TỪNG GẢ,
TUỔI CHƯA ĐỦ MƯỜI HAI MÀ CHO XUẤT GIA**

Duyên khởi và nối chồn như giới trước, lúc đó có kẻ ngu si sanh tâm ác nên tru diệt dòng họ Thích, nhiều phụ nữ họ Thích không nơi nương tựa, tuy đã xuất gia nhưng trong lòng luôn ưu sầu nhớ nghĩ đến thân thích mà buồn khóc, nhưng sau khi hiểu đạo, nổi ưu sầu cũng nguôi ngoai nên họ cầu xin thọ giới cụ túc, các Bí-sô ni nói: “Các cô đợi đủ hai mươi tuổi mới được thọ giới cụ túc”, các Thích nữ nói: “Đợi đến hai mươi tuổi thì lâu quá”, các ni nói: “Đủ hai mươi tuổi mới có thể phụng sự Ô-ba-đà-da và A-giá-lợi-da”, các Thích nữ nói: “Chúng tôi ở nhà thờ chồng và lo liệu việc nhà còn có thể làm xong, nay xuất gia xin thọ giới há không thể phụng sự Ô-ba-đà-da và A-giá-lợi-da hay sao?”. Các ni bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật nói: “Nếu người nữ đã từng gả, tuổi đủ mười hai hoặc mười tám thì nên cho hai năm Chánh học pháp rồi cho thọ cụ giới. Ni tăng nên bảo vị ấy đến trong Tăng ở trước vị Thượng tọa ni xin như sau: Đại đức ni tăng lắng nghe, con tên _là đủ mười tám tuổi, Thánh giả _là Ô-ba-đà-da. Nay con theo Ni tăng xin học sáu pháp và sáu tùy pháp làm Chánh học nữ, cúi xin Ni tăng cho con học sáu pháp và sáu tùy pháp, Thánh giả _là Ô-ba-đà-da. Xin thương xót (3 lần).

Ni tăng sai một Bí-sô ni tác bạch yết ma như sau:

Đại đức Ni tăng lắng nghe, Cầu-tịch nữ này tên _đủ mười tám tuổi, Thánh giả _là Ô-ba-đà-da, nay theo Ni tăng xin học sáu pháp và sáu tùy pháp trong hai năm làm chánh học nữ. Nếu Ni tăng đúng thời đến nghe, Ni tăng nên chấp thuận, nay Ni tăng tác pháp yết ma cho

Cầu-tịch nữ _đủ mười tám tuổi trong hai năm học sáu pháp và sáu tùy pháp làm Chánh học nữ, Thánh giả _là Ô-ba-đà-da. Bạch như vậy.

Đại đức ni tăng lắng nghe, Cầu-tịch nữ này tên _đủ mười tám tuổi, Thánh giả _là Ô-ba-đà-da, nay theo Ni tăng xin trong hai năm học sáu pháp và sáu tùy pháp làm Chánh học nữ. Nay Ni tăng tác pháp cho Cầu-tịch nữ tên _đủ mười tám tuổi, Thánh giả _là Ô-ba-đà-da trong hai năm học sáu pháp và sáu pháp làm chánh học nữ. Nếu các cụ thọ nào chấp thuận cho Cầu-tịch nữ _đủ mười tám tuổi, Thánh giả _là Ô-ba-đà-da trong hai năm học sáu pháp và sáu tùy pháp làm Chánh học nữ thì im lặng, ai không chấp thuận thì nói. Ni tăng đã chấp thuận cho Cầu-tịch nữ _đã đủ mười tám tuổi, Thánh giả _là Ô-ba-đà-da trong hai năm học sáu pháp và sáu tùy pháp làm chánh học nữ xong rồi. Ni tăng chấp thuận vì im lặng, việc nay xin nhớ giữ như vậy.

Kế nên bảo Chánh học nữ: “Từ hôm nay cô nên học sáu pháp:

- Một là không được đi đường một mình.
- Hai là không được lội qua sông một mình,
- Ba là không được xúc chạm thân trượng phu.
- Bốn là không được cùng người nam đồng ngủ đêm .
- Năm là không được làm mai mối.
- Sáu là không được che giấu tội trọng của ni.”

Nhiếp Tụng:

*Không đi đường một mình,
Không lội nước một mình,
Không xúc chạm nam tử,
Không cùng nam đồng ngủ,
Không làm việc mai mối,
Không giấu tội trọng ni.*

Lại nói: Kể từ hôm nay cô nên học sáu tùy pháp:

- Một là không cất giữ vàng bạc xem như của mình.
- Hai là không được cạo lông chỗ kín.
- Ba là không được đào đất.
- Bốn là không được hoại sanh chủng.
- Năm là không được không thọ mà ăn.
- Sáu là không được ăn thức ăn đã xúc chạm.

Nhiếp Tụng:

*Không cất giữ vàng bạc,
Không cạo lông chỗ kín,*

*Không đào bới đất sống,
Không làm chết cỏ cây,
Không thọ không được ăn,
Đã xúc chạm không được ăn.*

Lúc đó Thổ-la-Nan-đà lại cho người nữ đã từng gả chưa đủ mười hai tuổi xuất gia và thọ cụ túc giới. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni biết người nữ đã từng gả chưa đủ mười hai tuổi mà cho xuất gia thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Lẻ Chín: TUỔI ĐỦ MƯỜI HAI KHÔNG CHO CHÁNH HỌC PHÁP MÀ CHO THỌ CỤ GIỚI

Duyên khởi và nơi chốn như giới trên, lúc đó Thổ-la-Nan-đà biết người nữ đã từng gả đủ mười hai tuổi cho xuất gia rồi suy nghĩ: “Thế tôn đã cho phép thọ cụ giới”, nghĩ rồi liền cho thọ giới cụ túc mà không cho hai năm Chánh học pháp. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni biết người nữ đã từng gả đủ mười hai tuổi, không cho Chánh học pháp mà cho thọ giới cụ túc thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Mười: VỘI NUÔI NHIỀU CHÚNG

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà cho người xuất gia và thọ giới cụ túc nhiều vô hạn, đến nỗi không đặt tên hết được, chẳng hạn như đặt tên là Hộ Phật, Hộ Pháp, Hộ Tăng..., chỉ có tác nghiệp. Khi kêu hoặc kêu “Này các đệ tử”, hoặc kêu “Này Cầu-tịch nữ”, hoặc kêu “Này Chánh học nữ”, hoặc kêu “Này một tuổi”, cho đến hoặc kêu “Này mười tuổi”. Khi nghe kêu như vậy, đệ tử không biết cô kêu ai, một ni nói với Thổ-la-Nan-đà: “Thánh giả đã có thể cho thọ giới cụ túc, vì sao không đặt tên cho họ, vì sao lại làm náo loạn như thế?”, đáp: “Tôi có nhiều đệ tử làm sao đặt tên cho hết”, ni kia nói: “Há nuôi đệ tử nhiều vô hạn như vậy là tịnh pháp hay sao?”, đáp: “Tịnh hay không tịnh thì tôi cũng đã nuôi rồi”. Các ni bạch Bí-sô, Bí-sô bạch Phật, Phật nói: “Bí-sô ni không nên nuôi chúng nhiều vô hạn như vậy”,

Bí-sô nào muốn nuôi chúng vô hạn thì nên theo Tăng xin yết ma nuôi chúng vô hạn, nếu Tăng tác pháp yết ma cho phép thì mới được nuôi. Nếu Tăng xét thấy vị ấy có khả năng và đủ mười hai hạ hoặc hơn thì nên tập Tăng tác pháp cho, vị ấy kính lễ Tăng rồi đến trước vị Thượng tòa quỳ gối chấp tay bạch rằng:

Đại đức Ni tăng lắng nghe, tôi Bí-sô ni tên _đã đủ mười hai hạ có thể nuôi chúng. Xin Tăng cho phép tôi tên _được nuôi chúng vô hạn, xin thương xót. (3 lần)

Ni tăng sai một Bí-sô ni tác bạch yết ma như sau:

Đại đức Ni tăng lắng nghe, Bí-sô ni này tên _nay theo Tăng xin phép được nuôi chúng vô hạn. Nếu Ni tăng đứng thời đến nghe, Ni tăng nên chấp thuận, nay Ni tăng tác pháp cho Bí-sô ni tên _được nuôi chúng vô hạn. Bạch như vậy.

Đại đức Ni tăng lắng nghe, Bí-sô ni này tên _muốn nuôi môn đồ vô hạn, nay theo Tăng xin pháp nuôi chúng vô hạn. Ni tăng nay tác pháp cho Bí-sô ni tên _được nuôi chúng vô hạn, các cụ thọ nào chấp thuận cho Bí-sô ni tên _được nuôi chúng vô hạn thì im lặng, ai không chấp thuận thì nói. Ni tăng đã chấp thuận cho Bí-sô ni tên _được nuôi chúng vô hạn rồi vì im lặng, việc này nên nhớ giữ như vậy.

Lúc đó Thổ-la-Nan-đà chưa được Tăng chấp thuận cho nuôi chúng vô hạn mà tự tiện nuôi chúng vô hạn. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni, Tăng chưa tác pháp cho nuôi chúng vô hạn mà vội nuôi nhiều thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Nuôi vô hạn là tùy ý muốn nuôi nhiều hay ít. Tăng tác pháp cho là Bạch-nhị-yết-ma. Tướng phạm như trên.

Nhiếp Tụng Mười Hai:

*Độ người có thai, không dạy,
Không nhiếp hộ, không mang theo,
Đồng nữ hai giới, tánh ác,
Ưu sầu, sáu pháp hai giới.*

Học Xứ Thứ Một Trăm Mười Một: CHO NGƯỜI NỮ CÓ THAI XUẤT GIA

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà độ người nữ có thai xuất gia, thời gian sau người nữ ấy sanh bị các Bà-la-

môn trưởng giả... chê trách: “Sa môn Thích nữ không trong sạch, ở trong một chùa có đủ hai pháp thế tục và tịnh hạnh”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni độ người nữ có thai xuất gia thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tướng phạm như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Mười Hai: KHÔNG GIÁO GIỚI

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà đối với người nữ đến xin không lựa chọn gia tộc liền cho xuất gia và thọ giới cụ túc, cũng không giáo giới, không chỉ dạy cho họ nên họ may y không như pháp, trên dưới không ngay thẳng, không biết phép tắc, muốn đi đâu thì đi. Các ni hỏi ra biết là đệ tử của Thổ-la-Nan-đà liền trách Thổ-la-Nan-đà: “Tại sao cô không giáo giới cho họ biết phép tắc?”, đáp: “Đệ tử của tôi quá nhiều làm sao dạy cho hết được”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni cho người xuất gia và thọ giới cụ túc mà không giáo giới cho họ thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Nếu lại có Bí-sô ni là chỉ cho Thổ-la-Nan-đà hoặc ai khác giống như vậy. Giải thích và tướng phạm như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Mười Ba: KHÔNG NHIẾP HỘ

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà đối với người nữ đến xin đều cho xuất gia và cho thọ cụ giới mà không nhiếp hộ họ để họ mặc tình muốn đi đâu thì đi, muốn làm gì thì làm. Có người ra cửa đứng trông ngóng, có người đứng dưới mái hiên, có người lên trên gác, có người đứng ở cửa sổ nhìn ra. Các ni hỏi ra biết được là đệ tử của Thổ-la-Nan-đà nên trách Thổ-la-Nan-đà: “Cô không nhiếp hộ đệ tử hay sao?”, đáp: “Đệ tử của tôi nhiều quá làm sao nhiếp hộ hết được”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni cho người xuất gia và thọ giới cụ túc mà không nhiếp hộ họ thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tướng phạm như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Mười Bốn: **KHÔNG MANG THEO BÊN MÌNH**

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà độ người đã có chồng xuất gia, sau khi xuất gia rồi người đó nói với Thổ-la-Nan-đà: “Thánh giả, chồng tôi nếu biết tôi xuất gia ở đây chắc chắn sẽ ngăn trở tôi, cúi xin Thánh giả đưa tôi đến chỗ khác”, Thổ-la-Nan-đà nói: “Tại sao cô lại muốn đến chỗ khác, bỏ nhà lìa thế tục tức là đến chỗ khác rồi”. Thời gian sau người chồng tìm đến bắt cởi bỏ pháp phục mặc lại đồ thế tục rồi dẫn về nhà, các Bí-sô ni nhân đi khát thực đến nhà gặp được liền hỏi: “Tại sao cô lại hoàn tục, nếu ở trong pháp mỗi mỗi niệm sẽ tăng trưởng phẩm thiện, nay trở về tục lụy chịu biết bao khổ lụy”, người kia nói: “Tôi không được tự do, thân lệ thuộc kẻ khác. Trước kia tôi có xin Thánh giả Thổ-la-Nan-đà đưa tôi đến ở chỗ khác nếu không tôi sẽ bị ngăn trở, nhưng tôi không được Ni-thổ-la-nan-đà hỗ trợ, cho nên ngày nay tôi mới đến nơi này”. Các ni trở về hỏi Thổ-la-Nan-đà: “Tại sao trước kia cô không đưa người phụ nữ đó đến ở chỗ khác để bị chồng ngăn trở đến nỗi như thế?”, Thổ-la-Nan-đà nói: “Tôi không có việc làm gì khác là cho người có chồng xuất gia đều phải đưa họ đi đến ở chỗ khác hay sao?”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni cho người xuất gia mà không mang theo bên mình thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Không mang theo bên mình là có nạn sự mà không đưa đến chỗ khác lánh nạn. Giải thích và tướng phạm như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Mười Lăm: **ĐỒNG NỮ CHƯA ĐỦ HAI MƯƠI MÀ CHO THỌ CỤ GIỚI**

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà cho đồng nữ mười tám tuổi xuất gia, cho hai năm học sáu pháp và sáu tùy pháp, tuổi chưa đủ hai mươi liền cho thọ giới cụ túc. Các ni hỏi: “Như Thế tôn đã dạy đồng nữ mười tám tuổi cho hai năm học sáu pháp và sáu tùy pháp, tuổi phải đủ hai mươi mới cho thọ cụ giới, tại sao cô biết tuổi chưa đủ hai mươi mà lại cho thọ cụ giới, như thế gọi là tịnh hay sao?”, đáp: “Tịnh hay không thì tôi cũng đã cho thọ rồi”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni biết đồng nữ chưa đủ hai mươi mà cho thọ giới

cụ túc thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương phạm như trên.

*Học Xứ Thứ Một Trăm Mười Sáu: **KHÔNG CHO HỌC SÁU PHÁP
LIÊN CHO THỌ CỤ GIỚI***

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà cho đồng nữ đủ hai mươi tuổi xuất gia, tự nghĩ: “Nếu là mười tám tuổi thì mới cho học sáu pháp và sáu tùy pháp, nhưng người này đã đủ hai mươi cần gì phải hai năm học Chánh học pháp nữa”, nghĩ rồi liền cho đồng nữ này thọ giới cụ túc. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni biết đồng nữ đã đủ hai mươi, không cho hai năm học sáu pháp và sáu tùy pháp, liền cho thọ giới cụ túc thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương phạm như trên.

*Học Xứ Thứ Một Trăm Mười Bảy: **ĐỘ NGƯỜI NỮ TÁNH ÁC***

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà vào thành Thất-la-phiệt khát thực gặp một người nữ tánh tình hung dữ nhiều nóng giận, ưa thích đấu tranh đang cùng các người nữ khác gây gỗ, đầu tóc dựng ngược lên và hét như tiếng hét của Dã can khiến các người nữ kia đều ngã lăn ra đất. Thổ-la-Nan-đà liền suy nghĩ: “Ta hãy dụ dỗ người nữ này xuất gia để giúp sức cho ta khi ta cùng tranh cãi”, nghĩ rồi liền phưng tiện độ cho người nữ đó xuất gia. Thời gian sau, Thổ-la-Nan-đà tranh cãi với một ni khác, người nữ tánh ác đó đứng một bên làm thình xem, Thổ-la-Nan-đà giận nói: “Cô không thể sống cùng với tôi được nữa, tôi cho cô xuất gia sao cô không trợ giúp tôi mà đứng một bên làm thình xem vậy hả?”, ni tánh ác nói: “Thánh giả, tôi không biết nguồn cơn sự việc thì làm sao trợ giúp”, Thổ-la-Nan-đà nói: “Sau này nếu tôi cùng Đại-thế-chủ tranh cãi thì cô hãy mắng là kẻ lén cạo đầu; nếu tôi cùng Liên-hoa-sắc tranh cãi thì cô hãy mắng là kẻ bán sắc tự sống ở sáu thành lớn; nếu tôi cùng Pháp dự tranh cãi thì cô hãy mắng là kẻ nhờ sứ giả mà được thọ giới cụ túc; nếu tôi cùng Sáu-kiều-đáp-di tranh cãi thì cô hãy mắng là kẻ bị người khác đê bắt ăn thịt con. Cô nên dùng những lời này quở mắng họ để trợ giúp cho tôi”. Ni tánh ác nghe lời dặn nên mỗi khi Thổ-la-Nan-đà cùng ni khác tranh cãi thì ni này cũng cùng tranh cãi với các ni, các ni nói: “Ai lại độ người có tánh

hung dữ ưa tranh cãi như thế xuất gia chứ”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni biết người nữ có tánh hung dữ ưa thích đấu tranh mà cho xuất gia và thọ giới cụ túc thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Tánh ác là tánh hung dữ ưa thích đấu tranh. Giải thích và tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Mười Tám: **ĐỘ NGƯỜI NỮ NHIỀU ƯU SẦU**

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà độ người nữ không còn thân tộc, trong lòng ưu sầu xuất gia, xuất gia rồi cứ luôn nhớ nghĩ đến thân tộc, buồn khóc rơi lệ vào đầu đêm cuối đêm.

Các ni nghe tiếng khóc của ni kia, vì phải cảnh giác nên tâm tán loạn không thể hệ niệm trong định. Các ni khuyên: “Đừng buồn khóc như vậy, đó không phải là pháp của người xuất gia”, ni kia không chịu nghe theo lời khuyên còn nói: “Các cô không biết đến nỗi khổ của người khác, thân tộc không còn làm sao tôi không ưu sầu cho được”. Các ni nói với nhau: “Ai lại độ người nữ nhiều ưu sầu như vậy xuất gia chứ”, một ni đáp là Thổ-la-Nan-đà đã độ. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni biết người nữ có nhiều ưu não mà độ cho xuất gia thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Mười Chín: **HỌC PHÁP CHƯA ĐỦ MÀ CHO THỌ CẬN VIÊN**

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà độ người nữ xuất gia cho hai năm học sáu pháp và sáu tùy pháp, học chưa đủ liền cho thọ giới cụ túc. Ni đó nói: “Thánh giả, Chánh học pháp con chưa học xong”, Thổ-la-Nan-đà nói: “Hễ thọ giới cụ túc thì Chánh học pháp tự đủ”, nói rồi liền cho kia thọ giới cụ túc. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni biết người nữ chưa đủ hai năm học sáu pháp và sáu tùy pháp mà liền cho thọ giới cụ túc thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Hai Mươi: **BIẾT HỌC SÁU PHÁP XONG
MÀ KHÔNG CHO THỌ GIỚI CỤ TÚC**

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà độ người nữ xuất gia, cho hai năm học sáu pháp và sáu tùy pháp xong, ni đó liền xin được thọ giới cụ túc, Thổ-la-Nan-đà nói: “Cô hãy học lại cho thật thông suốt rồi mới thọ giới cụ túc”. Ni kia im lặng, các ni hỏi vì sao không chịu thọ cụ túc giới liền đáp: “Con đã thưa thỉnh Thánh giả Thổ-la-Nan-đà nhưng Thánh giả bảo con nên học lại cho thông suốt rồi mới thọ giới cụ túc”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni biết người đã hai năm học xong sáu pháp và sáu tùy pháp mà không cho thọ giới cụ túc thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương phạm như trên.

Nhiếp Tụng Mười Ba:

*Chưa giải phóng, cho tôi y,
Thu xếp, cho thọ hàng năm,
Gởi dục, nửa tháng, không tăng,
An cư, Tùy ý, trách chúng.*

Học Xứ Thứ Một Trăm Hai Mươi Một: **NGƯỜI CHỒNG CHƯA GIẢI
PHÓNG MÀ ĐỘ XUẤT GIA**

Duyên khởi ở thành Thất-la-phiệt, lúc đó Thổ-la-Nan-đà nhân đi khát thực vào một nhà, thấy người vợ bị chồng đánh đang ngồi buồn rầu còn người chồng đã ra ngoài, Thổ-la-Nan-đà nói: “Hiền thủ, chúc bà không bệnh, bà có thức ăn gì cho tôi không?”, đáp: “Thánh giả, hiện tôi đang ưu phiền, không có thức ăn cho Thánh giả”, Thổ-la-Nan-đà hỏi nguyên do, bà vợ kể lại mọi việc, Thổ-la-Nan-đà nói: “Như vậy sao không xuất gia”, bà vợ vui mừng nói: “Đó là điều tôi mong muốn”. Thổ-la-Nan-đà liền dẫn đi và độ cho xuất gia, sau đó người chồng trở về không thấy vợ đâu, người nhà nói: “Vợ ông đã đi xuất gia rồi”, người chồng hỏi là ai độ, người nhà nói là Ni-thổ-la-nan-đà, người chồng nghe rồi nói: “Vợ tôi xuất gia thì ai coi ngó việc nhà đây”. Thời gian sau Thổ-la-Nan-đà khát thực, người chồng thấy liền hỏi: “Thánh giả cho vợ tôi xuất gia thì ai coi ngó việc nhà đây?”, nói rồi trong lòng phẫn nộ lấy y quấn vào cổ Thổ-la-Nan-đà kéo đi và nói: “Cô cho vợ tôi xuất gia, vậy cô hãy đến coi ngó việc nhà cho tôi”. Các ni đem việc này bạch các Bí-

sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni biết người vợ chưa được chồng giải phóng mà độ cho xuất gia thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Người vợ là chỉ cho thế thiếp của người. Chồng chưa giải phóng là chồng chưa chấp thuận. Tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Hai Mươi Hai: THEO ĐÒI Y

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà có Chánh học nữ đã hai năm học pháp rồi đến xin Thổ-la-Nan-đà cho thọ giới cụ túc, Thổ-la-Nan-đà nói: “Nếu cho tôi y tôi sẽ cho cô thọ giới cụ túc”, đáp: “Con không có phước lực, được cúng dường rất ít nên không có pháp y cho”. Sau đó các ni hỏi Chánh học nữ tại sao không chịu thọ giới cụ túc, liền đáp: “Con đã có thưa thỉnh Thánh giả Thổ-la-Nan-đà nhưng Thánh giả nói: Cho tôi y, tôi sẽ cho cô thọ giới cụ túc”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni biết Chánh học nữ mong cầu thọ giới cụ túc mà bảo rằng: Hãy cho tôi y, tôi sẽ cho cô thọ giới cụ túc, Bí-sô này phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương phạm như trên.

*Học Xứ Thứ Một Trăm Hai Mươi Ba: BẢO NGƯỜI NỮ
THU XẾP GIA NGHIỆP*

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Sáu-kiều-đáp-di vào thành khất thực đến nhà một trưởng giả, người chồng qua đời nên người vợ làm gia chủ, nhà rất giàu có, đông tôi tớ, kẻ hầu người hạ nhưng trong lòng luôn ưu sầu. Gia chủ thấy ni không cung kính cũng không cúng cho thức ăn, ni hỏi vì sao sầu não, gia chủ nói: “Thánh giả, chồng tôi chết, thân tộc không còn, tôi biết làm sao đây. Mũi tên độc phiền não trúng vào tim tôi nên lòng tôi luôn sầu não, tuy có tiền của đông tôi tớ nhưng chồng đã vắng bóng thì của cải này có ích gì”. Sáu-kiều-đáp-di nói: “Như vậy sao không xuất gia?”, gia chủ nói: “Cúi xin Thánh giả cho tôi xuất gia”, đáp: “Nếu bà có thể thu xếp gia nghiệp, từ bỏ hết lưới giăng của thế tục thì xuất gia không khó”. Gia chủ nghe rồi liền đem của cải đã có cúng thí cho Sa môn, Bà-la-môn và những người nghèo khó, cô nhi quả phụ, sau đó đến chỗ Sáu-kiều-đáp-di xin xuất gia, ni nói: “Nay tôi không thể cho bà xuất gia được, bà hãy đến

chỗ khác cầu xin”, gia chủ suy nghĩ: “Nay gia sản đã hết, cầu xuất gia lại không được”, nghĩ rồi liền đứng ưu sầu, lúc đó có nhiều ni trông thấy liền hỏi nguyên do, bà gia chủ kể lại mọi việc. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni bảo người nữ thế tục rằng: Bà hãy thu xếp gia nghiệp, tôi sẽ cho bà xuất gia. Người nữ này nghe lời thu xếp xong gia nghiệp, Bí-sô ni lại không độ cho xuất gia thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Nếu lại có Bí-sô ni là chỉ cho Sáu-kiều-đáp-di hoặc có ni khác giống như vậy. Người nữ thế tục là chỉ cho nữ gia chủ. Tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Một Trăm Hai Mươi Bốn: **MỖI NĂM ĐỀU CHO XUẤT GIA VÀ THỌ GIỚI CỤ TÚC**

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà mỗi năm đều cho người xuất gia và thọ giới cụ túc, đệ tử quá nhiều nên không đặt tên hết, khi muốn kêu hoặc kêu “Này Cầu-tịch nữ”, hoặc kêu “Này Chánh học nữ”... Các ni nghe rồi liền trách Thổ-la-Nan-đà: “Tại sao cô mỗi năm đều độ cho người xuất gia?”, đáp: “Tôi cùng các oan gia kia độ cho họ xuất gia”, các ni hỏi ai là oan gia, Thổ-la-Nan-đà nói: “Cô chính là oan gia nên đối với tôi sanh lòng bất nhẫn”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni mỗi năm đều cho người xuất gia và thọ giới cụ túc thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Nếu lại có Bí-sô ni là chỉ cho Thổ-la-Nan-đà và ni khác giống như vậy. Tương phạm như trên.

